TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 299/2024/QĐST-HNGĐ	*Mê Linh, ngày 30 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 287/2024/TLST-HNGĐ ngày 19/7/2024 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình:

- Anh **Nguyễn Thành H**, sinh ngày 23/4/2001; nơi thường trú: thôn B, xã L, huyện M, thành phố Hà Nội.

- Chị **Nguyễn Thị Thu H1**, sinh ngày 22/11/2000; nơi thường trú: Khu B, thôn Y, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Nguyễn Thành H và chị Nguyễn Thị Thu H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 21/3/2024 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện M, thành phố Hà Nội; Đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống, vợ chồng anh, chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng có quan bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc và không có biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Anh H, chị H1 hiện nay đã sống ly thân không quan tâm gì đến nhau. Nay anh H và chị H1 đều xác nhận mâu thuẫn đã trầm trọng, không còn tình cảm và không có khả năng đoàn tụ nên anh, chị đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn. Cụ thể:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thành H và chị Nguyễn Thị Thu H1 thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Thành H và chị Nguyễn Thị Thu H1 xác định vợ chồng không có con chung.

3. Về tài sản chung, nhà, đất ở và công nợ: Anh Nguyễn Thành H và chị Nguyễn Thị Thu H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Chị H1 tự nguyện chịu cả theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thành H và chị Nguyễn Thị Thu H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Thành H và chị Nguyễn Thị Thu H1 xác định vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung, nhà, đất ở và công nợ: Anh Nguyễn Thành H và chị Nguyễn Thị Thu H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng chị H1 chịu cả. Được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị H1 đã nộp tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện mê linh, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 8829 ngày 18 tháng 7 năm 2024. Chị H1 được nhận lại 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mê Linh;
- TANDTP Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Mê Linh;
- UBND xã Liên Mạc (ĐKKH số 41 ngày 21/3/2024);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thịnh Quang Trung